TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẦM DƠI, TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 322/2023/DS-ST
Ngày 20 - 12 - 2023
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẦM DƠI, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Giang Nam

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Thái Hoàng Bo

Ông Nguyễn Văn Hiển

- Thư ký phiên tòa: Ông Hà Chí Đệ là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi.

Ngày 20 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 737/2023/TLST–DS ngày 26 tháng 10 năm 2023 về tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 408/2023/QĐXXST-DS ngày 15 tháng 11 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Quốc Tế Việt Nam J ; Địa chỉ: Lầu 15 Tòa nhà Centec, số 72 – 74, đường Nguyễn Thị Minh Khai, Phường V , quận , Thành phố H .

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông T là người đại diện theo pháp luật của nguyên đơn. (Tổng giám đốc)

Người đại diện theo uỷ quyền của ông T : Bà Nguyễn Thị H - Trưởng bộ phận cấp cao bộ phận quản lý công nợ (Văn bản ủy quyền số 13/2023/UQ-JIVF ngày 29/5/2023).

Người đại diện theo uỷ quyền của bà H : Ông Phan Thế Đ , sinh năm 1992 – Nhân viên JIVF. (Văn bản ủy quyền số 540/2023/UQLM-JIVF ngày 20/10/2023). (có mặt)

- *Bị đơn:* Ông Đỗ Minh Đ , sinh năm 1988; địa chỉ cư trú: Ấp Tân Long A, x T , huyện Đ , tỉnh C . (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 20 tháng 9 năm 2023 của nguyên đơn và trong qua trình giải quyết và tại phiên tòa đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông

Phan Thế Đ trình bày: Ngày 23/12/2022, ông Đỗ Minh Đ ký hợp đồng số 914270003621541000 với Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Quốc Tế Việt Nam J (gọi tắt J) vay tiền mặt theo hình thức trả góp số tiền 26.000.000 đồng. Thời hạn vay 24 tháng, số tiền thanh toán 1.788.909 đồng/tháng; lãi suất 4.35%/tháng, trả vào ngày 22 hàng tháng cho đến khi kết thúc hợp đồng. Ngày thanh toán đầu tiền từ ngày 27/01/2023.

Trong qúa trình vay từ ngày 27/01/2023 đến ngày 19/06/2023 ông Đ đã thanh toán cho J tổng số tiền 8.909.564 đồng (trong đó nợ gốc 3.705.66 đồng; lãi 5.128.882 đồng, lãi quán hạn 15.019 đồng, phí quản lý vay 60.000 đồng). Từ sau ngày 19/6/2023 đến nay, ông Đ không tiếp tục thực hiện nghĩa vụ thanh toán. Mặc dù qua nhiều lần gọi điện thoại và đến nhà ông Đ yêu cầu thanh toán nhưng ông Đ không cố tình lẩn tránh nghĩa vụ thannh toán cho J . Do đó ông Đ đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo Điều 3, Điều 8 của hợp đồng số 914270003621541000 ngày 23/12/2022 mà các bên đã thoả thuận ký kết, gây ảnh hưởng nghiêm trong đến quyền lợi của J .

Nay, Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Quốc Tế Việt Nam J yêu cầu Toà án giải quyết buộc ông Đỗ Minh Đ trả cho Công ty số tiền tạm tính đến ngày 20/12/2023 là 29.514.529 đồng (trong đó nợ gốc 22.294.337 đồng; lãi 6.789.438 đồng, lãi quán hạn 346.754 đồng, phí quản lý vay 84.000 đồng) và tiếp tục thanh toán tiền lãi phát sinh do nợ quá hạn, lãi quá hạn, các loại phí từ sau ngày 20/12/2023 đến khi trả hết nợ theo hợp đồng tín dụng đã ký.

Đối với bị đơn ông Đỗ Minh Đ : Trong quá trình Tòa án thụ lý giải quyết vụ án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho ông Đ theo quy định pháp luật, nhưng ông Đ không có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Ông Đ đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến Tòa án để tham gia tố tụng nhưng ông Đ vắng mặt không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng Dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông Đ .

[2] Về quan hệ tranh chấp: Công ty J khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc ông Đ trả số tiền vốn vay và tiền lãi còn thiếu. Do đó, quan hệ tranh chấp cần giải quyết là tranh chấp về hợp đồng dân sự theo khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[3] Xét việc Công ty J yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Đ trả cho Công ty J tổng số tiền còn nợ đến ngày 20/12/2023 là 29.514.529 đồng. Hội đồng xét xử nhận thấy, theo Hợp đồng tín dụng ngày 23/12/2022, Công ty J cho ông Đ vay số tiền 26.000.000 đồng. Hợp đồng tín dụng này được hai bên thực hiện trên tinh thần tự nguyện, không trái quy định pháp luật và đạo đức xã hội, tuân thủ về nội dung và hình thức nên được thừa nhận và bảo vệ. Các bên tham gia giao dịch có mọi quyền, nghĩa vụ phát sinh từ hợp đồng đã ký. Trong qúa trình thực hiện hợp đồng, ông Đ đã thanh toán được tiền nợ gốc, lãi, lãi quá hạn và phí quản lý vay số tiền 8.909.564 đồng. Kể từ sau ngày 19/6/2023 đến nay ông Đ không thực hiện thanh

toán tiền theo Hợp đồng tín dụng cho Công ty J . Nhiều lần Công ty J nhắc nhở nhưng ông Đ không trả nợ theo thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng ngày 23/12/2022, nên ông Đ đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ. Cũng như, theo quy định tại khoản 2 Điều 92 Bộ luật Tố tụng Dân sự: *"...Một bên đương sự thừa nhận hoặc không phản đối những tình tiết...mà bên đượng sự đưa ra thì bên đương sự đó không phải chứng minh..."*. Viện dẫn theo điều luật trên, từ khi Tòa án thụ lý đến khi xét xử đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho ông Đ , nhưng ông Đ không tham gia tố tụng và không gửi văn bản trình bày ý kiến, đưa ra chứng cứ đối với yêu cầu của Công ty J nên ông Đ phải chịu thiệt hại về sự vắng mặt của mình.

Từ các căn cứ trên, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty J , buộc ông Đỗ Minh Đ trả tổng số tiền tạm tính đến ngày 20/12/2023 là 29.514.529 đồng (nợ gốc 22.294.337 đồng; lãi 6.789.438 đồng, lãi quán hạn 346.754 đồng, phí quản lý vay 84.000 đồng).

[4] Xét yêu cầu của Công ty J tiếp tục tính lãi phát sinh kể từ ngày tiếp theo của ngày 20/12/2023 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định của hợp đồng. Hội đồng xét xử nhận thấy, yêu cầu của Công ty J phù hợp theo Án lệ số 08/2016/AL được Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thông qua ngày 17/10/2019 và được công bố theo Quyết định số 698/QĐ-CA ngày 17/10/2016 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao nên được chấp nhận.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Theo quy định: "*…bị đơn phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm trong trường hợp toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn được Toà án chấp nhận…*". Do đó, ông Đ phải chịu án phí sơ thẩm số tiền 1.475.700 đồng**.** (29.514.529 đồng x 5%).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 147, khoản 2 Điều 92, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Điều 463, Điều 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Căn cứ vào khoản 2 Điều 91 của Luật các Tổ chức tín dụng; Án lệ số 08/2016/AL.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Quốc Tế Việt Nam J .

1. Buộc ông Đỗ Minh Đ trả cho Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Quốc Tế Việt Nam J đến ngày 20/12/2023 tổng số tiền 29.514.529 đồng (nợ gốc 22.294.337 đồng; lãi 6.789.438 đồng, lãi quán hạn 346.754 đồng, phí quản lý vay 84.000 đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử (ngày 21/12/2023) khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo

mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Công ty J cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Công ty J cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Công ty J cho vay.

2. Án phí dân sự sơ thẩm:

Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Quốc Tế Việt Nam J không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả lại cho Công ty số tiền 657.000 đồng (sáu trăm năm mươi bảy nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp tại biên lai số 0000718 ngày 26 tháng 10 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi.

Ông Đỗ Minh Đ phải chịu 1.475.700 đồng (một triệu bốn trăm bảy mươi lăm nghìn bảy trăm đồng). Nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Đương sự có mặt có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VT.Tòa án Đầm Dơi.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Ngô Giang Nam